

Số: /BC-UBND

Bát Xát, ngày tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện; Tình hình kinh tế - xã hội tháng 8; Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm tháng 9 năm 2021

Kính gửi:

- UBND tỉnh Lào Cai;
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện.

A. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN THÁNG 8

Công tác chỉ đạo điều hành của UBND huyện tháng 8 đã bám sát các Nghị quyết, Chương trình công tác của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện. Các cơ quan ban ngành, UBND các xã, thị trấn đã chủ động triển khai các giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của UBND huyện.

Đến hết tháng 8 UBND huyện Bát Xát tiếp nhận **12.551** văn bản, các văn bản tiếp nhận được xem xét và xử lý theo quy định. Thực hiện phê duyệt và phát hành **6.077** văn bản, đảm bảo chất lượng, kịp thời.

B. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 8 NĂM 2021

I. Phát triển kinh tế

1. Sản xuất nông lâm nghiệp và phát triển nông thôn

1.1. Trồng trọt

Sản xuất vụ xuân: Cây Lúa xuân: Diện tích thực hiện 1.009 ha, đạt 100% KH, trong đó sản xuất lúa SRI 360 ha đạt 100% KH; năng suất đạt 59,58 tạ/ha, sản lượng đạt 6.011,6 tấn. Ngô xuân: Diện tích thực hiện trồng xong 3.101 ha, đạt 100% KH, trong đó sản xuất ngô mật độ dày 990 ha đạt 100% KH; trong tháng người dân đã thu hoạch được 1.446 ha, lũy kế 3.101 ha, đạt 100% KH; năng suất đạt 41,5 tạ/ha, sản lượng đạt 12.869 tấn.

Sản xuất vụ mùa: Lúa mùa: Diện tích 3.981 ha, đạt 100% KH; trong đó diện tích lúa cải tiến SRI đạt 370 ha, đạt 100% KH; Lúa mùa 1 vụ vùng cao: Trà sớm giai đoạn chín sữa - chín sấp, chính vụ giai đoạn trở bông - phơi màu, đối với trà chín sớm bắt đầu cho thu hoạch rải rác, diện tích thu hoạch đạt 5 ha tại các xã vùng cao; Lúa 2 vụ vùng thấp: Trà sớm đứng cái, trà chính và muộn kết thúc đẻ nhánh. Cây Ngô: Trong tháng người dân đã thực hiện trồng được 419 ha, lũy kế 2.299 ha, đạt 100% KH. Cây Đậu tương: Diện tích 380ha, đã trồng xong, hiện cây sinh trưởng, phát triển tốt. Cây Lạc: Diện tích 207 ha, đã trồng xong hiện cây sinh trưởng, phát triển tốt.

Một số cây trồng khác: Cây chè: Đến nay, nhân dân tiếp tục chăm sóc, thu hái chè; trong tháng nhân dân thực hiện thu hái được 118,7 tấn; lũy kế 492,8 tấn

chè búp tươi; Ước đến khi kết thúc vụ thu hoạch, sản lượng chè búp tươi đạt 587,2 tấn; giá bán Chè Bát tiên ổn định 18.000 - 22.000 đồng/kg chè tươi, Chè tuyết san 10.000-15.000 đồng/kg chè tươi, chè cổ thụ 15.000-20.000 đồng/kg chè tươi. *Cây Chuối*: Tổng diện tích chuối là 1.171,2 ha; diện tích chuối cho thu hoạch 1.038,9ha (giảm 116,54 ha tại A Mú Sung 56,8ha, Trinh Tường 29,74ha, Nậm Chạc 30ha, do diện tích hết thời gian khai thác và người dân không trồng lại); năng suất chuối đạt 25 tấn/ha; sản lượng thu hoạch lũy kế từ đầu năm được 6.703 tấn, giá bán dao động từ 2.500-4.000 đồng/kg; hiện nay tình hình dịch bệnh Covid-19 không xuất được đi Trung Quốc, sản lượng còn tồn là 200 tấn. *Cây lê VH6*: Diện tích cây Lê tại các xã đã thu hoạch xong, hiện nhân dân đang chăm sóc bón phân, tưới canh, thu dọn tàn dư. *Rau trái vụ*: Thực hiện trồng lũy kế 25 ha tại Y Tý (trồng tại các thôn Trung Chải, Mò Phú Chải, Phan Cán Sứ, Phìn Hồ), hiện tại các đơn vị sản xuất và nhân dân đang vừa trồng, vừa thu hoạch; sản lượng ước 300 tấn.

Tình hình sâu bệnh hại trên cây trồng: *Lúa 1 vụ vùng cao*: Sâu cuốn lá nhỏ: Diện tích nhiễm 75ha; phân bố tại các xã như: Sàng Ma Sáo, Dền Thành, Mường Hum, A Lù, Y Tý... Bệnh bạc lá - Đốm sọc vi khuẩn: Tổng diện tích nhiễm 61 ha, trong đó xã Sàng Ma Sáo 20 ha, xã A Lù 22 ha, xã Nậm Pung 06 ha, xã Dền Sáng 08 ha, xã Mường Hum 04 ha, xã Trinh Tường 01 ha; ngoài ra một số loại sâu bệnh hại gây thiệt hại rải rác, ở mức độ nhẹ như: Rầy nâu, rầy lưng trắng, sâu đục thân, bệnh khô vằn, hoa cúc... *Lúa mùa vùng thấp*: Bệnh bạc lá - đốm sọc vi khuẩn: Diện tích nhiễm 2,5ha gây hại lúa giai đoạn đẻ nhánh rộ tại xã Cốc Mỳ; bệnh nghệt rễ gây hại mạnh diện tích lúa mới cấy, diện tích nhiễm 11ha tại các xã Bản Qua, Trinh Tường, Cốc Mỳ, Quang Kim... ngoài ra một số loại sâu bệnh hại gây thiệt hại rải rác, ở mức độ nhẹ như: Sâu đục thân, rầy các loại, sâu cuốn lá, bệnh đạo ôn, bệnh khô vằn. *Cây ngô*: Sâu keo mùa thu gây hại với tổng diện tích nhiễm 16 ha tại các xã: Trinh Tường, Sàng Ma Sáo, Dền Thành, Quang Kim, Nậm Pung, Cốc Mỳ...

Sau khi phát hiện sâu bệnh, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn khoanh vùng, phun phòng trừ kịp thời, không để lây lan ra diện rộng, không để ảnh hưởng lớn đến năng suất, sản lượng; tăng cường công tác kiểm tra đồng ruộng, dự tính, dự báo sâu bệnh hại, khuyến cáo, hướng dẫn nhân dân chủ động các biện pháp phòng trừ.

1.2. Chăn nuôi, thú y

Tổng số đàn gia súc 54.910 con (Trong đó: trâu 17.363 con, bò 1.284 con, ngựa 1.776 con, lợn 30.163 con, dê 4.324 con); gia cầm 330.924 con. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng trong tháng là 117 tấn, lũy kế 3.426/6.400 tấn đạt 53,5% KH.

Công tác phòng, chống dịch bệnh: UBND huyện đã chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện thường xuyên phối hợp cùng UBND các xã, thị trấn triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định. Tuyên truyền, hướng dẫn các hộ chăn nuôi chăm sóc đàn gia súc, gia cầm; Công tác phòng và điều trị các bệnh thường gặp cho đàn gia súc, gia cầm hiệu quả, thường xuyên vệ sinh, phun tiêu độc, khử trùng chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường.

Công tác tiêm phòng: Trong tháng tổ chức tiêm được 391 liều vắc xin Viêm Da Nổi cục, lũy kế 2.625 liều, trong đó: Người dân tự bỏ tiền mua vắc xin tiêm được 250 liều; thực hiện tiêm được 2.375/2400 liều tại 07 xã được hỗ trợ cấp vắc xin tiêm phòng. Hiện nay tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân tại các xã không được hỗ trợ vắc xin tự mua vắc xin tiêm phòng.

1.3. Thủy sản: Hướng dẫn nhân dân chăm sóc và phòng trừ dịch bệnh cho đàn cá đã thả chưa đến tuổi xuất bán và dọn dẹp xử lý ao nuôi để chuẩn bị thả lứa tiếp theo. Diện tích nuôi trồng thủy sản hiện có 227,797 ha. Trong 8 tháng đầu năm sản lượng thủy sản thu hoạch là 733 tấn (cá nước ấm: 669 tấn, cá nước lạnh: 64 tấn).

1.4. Lâm nghiệp

Sử dụng rừng, phát triển rừng: Trong tháng nhân dân trồng được: 36,9 ha, lũy kế đến nay trên địa bàn huyện đã thực hiện được 915,2 ha rừng trồng. Công tác khai thác, sử dụng rừng: Trong tháng đã khai thác được 677 m³, lũy kế 2.313 m³ gỗ rừng trồng.

Công tác quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR:

- Công tác tuyên truyền: Luật Lâm nghiệp và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật được thường xuyên triển khai tại địa bàn 21 xã, thị trấn tại các cuộc họp giao ban, buổi tuyên vận xã, các cuộc họp thôn bản, từ đầu năm đến nay đã thực hiện tuyên truyền được 159 buổi cho 7.123 lượt người nghe.

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng được thực hiện thường xuyên, liên tục như: Chủ động tuần tra, kiểm tra chống chặt phá rừng, khai thác vận chuyển, buôn bán lâm sản, động vật hoang dã trái pháp luật tại các tuyến đường giao thông, khu vực trọng điểm hay xảy ra vi phạm, đặc biệt khu vực trọng điểm như khu vực: Tòng Sành, Trịnh Tường, Quang Kim, Bản Qua, Khu vực Mường Hum...; Tổ chức kiểm tra ngăn chặn các hành vi xâm hại, lấn chiếm rừng tự nhiên trồng Sa Nhân; Tổ chức bảo vệ hàng cây ven đường quốc lộ 4D thuộc địa phận xã Tòng Sành. Tuy nhiên, trong tháng 8 vẫn xảy ra 3 vụ vi phạm quy định chung về bảo vệ rừng (phá rừng tự nhiên có chức năng phòng hộ làm nương rẫy), lũy kế 12 vụ, quy mô 0,345 ha, lũy kế 1,448 ha. Thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng tại các xã, thị trấn, thường trực tại các chốt trạm BVR, PCCCR, UBND các xã, thị trấn.

1.5. Nông thôn mới

- Công tác thông tin, tuyên truyền: Các xã đã tổ chức được các buổi hội nghị, họp thôn (lũy kế 354 buổi tuyên truyền với 23.582 lượt người tham gia). Trong tháng tuyên truyền qua phương tiện thông tin đại chúng 92 tin bài (lũy kế 45 chuyên mục và 552 tin bài).

- Về vệ sinh môi trường: Nhân dân thực hiện xây mới lũy kế được 188 nhà ở; trong tháng thực hiện chỉnh trang 119 nhà ở lũy kế 441 nhà; nhà vệ sinh 53 cái, lũy kế 572 cái; làm 310 cái chuồng trại gia súc, lũy kế 889 cái; hồ rác 155 cái, lũy kế 461 cái và nhà tắm, bể nước 5 cái, lũy kế 397 cái.

- Đường giao thông nông thôn: Kết quả thực hiện đường trục xã, trục thôn chuyển tiếp từ năm 2020 do xã làm Chủ đầu tư, đến nay thực hiện được 30,45 km

(BTXM 22,35 km và rải cấp phối được 8,1 km). Trong tháng thực hiện 8,19 km đường ngõ xóm; lũy kế 50,9 km.

* **Công tác hỗ trợ và sử dụng xi măng:** Tại Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 03/3/2021 của UBND huyện, kế hoạch hỗ trợ xi măng cho các xã là **10.570 tấn** (trong đó: Hỗ trợ làm đường ngõ xóm 4.479 tấn; Hỗ trợ chỉnh trang nhà ở, công trình phụ trợ là 6.091 tấn). Tính đến hết ngày 13/7/2021 đã có 18 xã, đạt 35,2 % KH giao.

1.6. Thủy lợi, nước sinh hoạt - phòng chống thiên tai - sắp xếp dân cư

Thủy lợi, nước sinh hoạt: Chỉ đạo các xã thực hiện tốt công tác vận hành, duy tu hệ thống công trình thủy lợi, nước sinh hoạt đã được đầu tư, tổ chức cho nhân dân nạo vét kênh mương đảm bảo nước tưới để phục vụ sản xuất; tiếp tục đôn đốc, triển khai thu tiền sử dụng nước từ công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn. Trong tháng triển khai thu mới thêm 03 công trình, lũy kế số công trình thu tiền sử dụng nước là 23 công trình. Trong tháng đã thu được 16.608.000 đồng, lũy kế 131.372.500 đồng.

Phòng chống thiên tai - Sắp xếp di chuyển dân cư:

- **Công tác Phòng chống thiên tai:** Thường xuyên chuyển các bản tin cảnh báo mưa, dông của Đài khí tượng thủy văn tỉnh, Văn phòng Thường trực Ban chỉ huy tỉnh đến các xã để kịp thời cảnh báo; thực hiện gửi tin nhắn (SMS) đến tất cả cán bộ BCH PCTT các xã, các Trưởng thôn, Bí thư chi bộ thôn, hộ dân ở trong vùng nguy hiểm có nguy cơ sạt lở cao để triển khai các biện pháp phòng ngừa, ứng phó.. Đêm ngày 31/7 và rạng sáng ngày 01/8/2021 trên địa bàn huyện xảy ra mưa lớn cục bộ đã làm một số nhà dân và diện tích cây trồng bị ngập, úng, cụ thể: **Về nhà ở:** 12 nhà bị tốc mái. **Sản xuất nông nghiệp:** 1,4 ha lúa mới cấy bị bồi lấp; 1,8 ha diện tích ngô bị gãy, đổ hoàn toàn; 10,43 ha chuối bị gãy đổ hoàn toàn.

- **Sắp xếp, di chuyển dân cư:** Đã tiến hành rà soát, thống kê các hộ cần phải di chuyển, kết quả có 57 hộ cần phải di chuyển. Hiện nay có 13 hộ di chuyển xong (Phìn Ngan, Pa Cheo, Trung Lèng Hồ, Bản Qua, Trịnh Tường); 44 hộ chưa thực hiện di chuyển, trong đó: 13 hộ đang làm nhà chuẩn bị di chuyển (Tồng Sành 12 hộ, Phìn Ngan 1 hộ) và 31 hộ còn lại đã sơ tán đến nơi ở an toàn, xã đang tìm và bố trí đất cho người dân.

2. Xây dựng cơ bản, quy hoạch, đô thị, tài nguyên và môi trường

2.1. Công tác xây dựng cơ bản

Tổng số công trình, dự án đang thực hiện: 638 công trình; trong đó: Công trình quyết toán 217 công trình (Ngân sách huyện 52 công trình, ngân sách tỉnh 165 công trình); công trình hoàn thành 117 công trình (NSH 78 công trình, NST 39 công trình); Công trình chuyên tiếp 193 công trình (NSH 70 công trình, NST 123 công trình); công trình khởi công mới 48 công trình (NSH 39 công trình, NST 0 công trình); Công trình chuẩn bị đầu tư 181 công trình (NSH 172 công trình, NST 9 công trình).

Tổng các nguồn vốn thực hiện đến ngày 15/8/2021: 262.267,4 triệu đồng, trong đó (Kế hoạch vốn giao năm 2021: 166.799,3 triệu đồng; chuyển nguồn ngân sách năm 2020-2021: 95.468,1 triệu đồng), cụ thể: Vốn ngân sách huyện giao năm

2021: **156.138,5 triệu đồng**, trong đó (Kế hoạch vốn giao năm 2021: 85.804,3 triệu đồng; chuyển nguồn ngân sách năm 2020-2021: 70.334,2 triệu đồng). Vốn ngân sách tỉnh giao: **106.128,9 triệu đồng**, trong đó (Kế hoạch vốn giao năm 2021: 80.995,0 triệu đồng; chuyển nguồn ngân sách năm 2020-2021: 25.133,9 triệu đồng).

Tổng giải ngân thực hiện: 135.855/262.267,4 triệu đồng; đạt: 51,8%; Trong đó:

Giải ngân vốn giao trong năm 2021 thực hiện: 78.444/166.799,3 triệu đồng đạt 47,0% KH vốn giao; trong đó: Ngân sách tỉnh thực hiện: 57.817,9/80.995 triệu đồng đạt 71,38% KH giao; ngân sách huyện thực hiện: 20.626/85.804,3 triệu đồng đạt 24% KH giao.

Giải ngân vốn chuyển nguồn thực hiện: 51.451,4/95.468,1 triệu đồng đạt 53,89% KH vốn giao; trong đó: Ngân sách tỉnh thực hiện: 21.314,7/25.133,9 triệu đồng đạt 84% KH giao; ngân sách huyện thực hiện: 30.136,7/70.334,2 triệu đồng đạt 42,0% KH giao.

2.2. Quản lý giao thông, quy hoạch, đô thị

Công tác xây dựng đường GTNT và các công trình theo Nghị định 161/NĐ-CP: Chỉ đạo các xã thực hiện theo kế hoạch làm đường giao thông nông thôn theo kế hoạch năm 2020 - 2021 đối với 58 công trình, tổng chiều dài 75,34km. Lũy kế đến nay đã hoàn thành 73,31km đạt 97%. Đồng thời chỉ đạo các cơ quan lập hồ sơ hoàn công các công trình đường GTNT đã hoàn thành và thực hiện quyết toán các công trình.

Công tác quản lý và bảo dưỡng đường giao thông: Đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện phối hợp với Công ty Quản lý đường bộ Lào Cai quản lý đảm bảo giao thông tuyến các tuyến tỉnh lộ thông suốt phục vụ tốt hoạt động đi lại của người dân.

An toàn giao thông: Trong tháng 8/2021, trên địa bàn không để xảy ra tai nạn giao thông. Lũy kế từ đầu năm đến nay (Từ ngày 16/12/2020 đến ngày 13/8/2021), trên địa bàn huyện Bát Xát xảy ra 02 vụ tai nạn giao thông, làm 02 người bị thương. Các lực lượng chức năng đã xử lý 723 trường hợp vi phạm trật tự ATGT, tổng số tiền xử phạt: 556.075.000 đồng.

Công tác quy hoạch: Trong tháng 8, tiếp tục triển khai các đồ án quy hoạch chuyển tiếp từ năm 2020 và các đồ án giao mới năm 2021, cụ thể: Tiếp tục triển khai 2 đồ án chuyển tiếp từ năm 2020 và 44 danh mục đồ án giao mới. Trong đó 11 đồ án đã phê duyệt nhiệm vụ đang thực hiện bước khảo sát lập đồ án; 01 đồ án quy hoạch chi tiết nghĩa trang nhân dân thị trấn Bát Xát do thay đổi vị trí quy mô nên đang thực hiện khảo sát lại; 5 đồ án quy hoạch trung tâm xã và 6 đồ án quy hoạch điểm dân cư nông thôn đã xong phương án nhiệm vụ đang xin ý kiến Sở GTVTXD; 8 đồ án quy hoạch điểm dân cư nông thôn, trung tâm xã đã khảo sát xong vị trí đang thực hiện bước lập nhiệm vụ quy hoạch; 15 danh mục đang khảo sát vị trí lập quy hoạch.

Công tác thẩm tra công trình XDCB, cấp giấy phép xây dựng công trình : Trong tháng đã phê duyệt 2 hồ sơ đề cương khảo sát lập nhiệm vụ thiết kế, lũy kế

từ đầu năm là 42 công trình; Phê duyệt báo cáo KTKT và dự toán của 5 công trình XDCB, lũy kế phê duyệt từ đầu năm là 55 công trình. Cấp 04 giấy phép xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ. Lũy kế từ đầu năm đến nay cấp 88 giấy phép.

2.3. Tài nguyên - Môi trường

Kết quả xử lý các trường hợp là hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất có nhà ở, công trình xây dựng khác trên đất, nhưng chưa phù hợp với mục đích sử dụng đất: Tổng số hộ gia đình, cá nhân đã giải quyết, xử lý trong tháng 8: 187 hộ. Lũy kế đến thời điểm báo cáo: Tổng số hộ gia đình, cá nhân đã giải quyết, xử lý: 538 hộ, trong đó: Xã Mường Hum: 41 hộ; xã Trịnh Tường: 94 hộ; xã Bản Xèo: 19 hộ; xã Y Tý: 20 hộ; xã Bản Vược: 05 hộ, xã Quang Kim: 24 hộ; Thị trấn: 04 hộ; Cốc Mỳ: 30 hộ; Bản Qua: 23 hộ, Tòng Sành: 21 hộ, Nậm Pung: 28 hộ, Dền Sáng: 22 hộ, Trung Lèng Hồ: 15 hộ, A Lù: 41 hộ, Phìn Ngan: 13 hộ; Sàng Ma Sáo: 31 hộ; Nậm Chạc: 73 hộ; Dền Thành: 27 hộ; Mường Vi 5 hộ; Pa Cheo: 2 hộ). **Số hộ phát sinh sau thời điểm 30/5/2019:** Trong tháng 8 phát sinh 02 hộ vi phạm tại xã Pa Cheo và Sàng Ma Sáo, tháo dỡ thu hồi 03 công trình vi phạm không đủ điều kiện cấp giấy tại xã A Lù và Dền Sáng. Lũy kế số hộ phát sinh sau thời điểm 30/5/2019: 77 hộ. Các xã, thị trấn đã xử lý tháo dỡ: 25 trường hợp.

Đính chính GCNQSDĐ đã cấp: Đính chính 28 GCNQSD đất của 26 hộ gia đình tại các xã: Trịnh Tường, Trung Lèng Hồ, Phìn Ngan, Bản Vược, Bản Qua, Bản Xèo và thị trấn Bát Xát. *Lũy kế từ đầu năm:* Đính chính 114 GCNQSD đất đã cấp của 110 hộ gia đình tại các xã: Mường Hum, Cốc Mỳ, Quang Kim, Bản Vược, Y Tý, Bản Qua, Bản Xèo, Trịnh Tường, Trung Lèng Hồ, Phìn Ngan và thị trấn Bát Xát.

Thu hồi GCN QSD đất: Không. *Lũy kế từ đầu năm:* Ban hành quyết định thu hồi 25 GCN QSD đất đã cấp cho 25 hộ tại các xã: A Mú Sung, Cốc Mỳ, Tòng Sành.

Chuyển mục đích sử dụng đất: Chuyển mục đích sử dụng đất: Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất 101.993,4 m² đất (ODT = 43,4 m²; LUC= 35.262,1 m²; NHK= 55.477,9 m²; CLN= 51,3 m²; RSX= 9.062,3 m²; NTS = 195,3 m²; TMD = 1.901,1m²) của 61 hộ gia đình cá nhân tại xã Mường Vi, Cốc Mỳ, Bản Qua và thị trấn Bát Xát sang đất 05 công trình, dự án. *Lũy kế từ đầu năm:* Tổng diện tích chuyển mục đích là 385.228,6 m² (ONT/ODT= 733,4 m²; LUC= 54.411,1 m²; NHK= 113.081,9 m²; CLN= 25.743,7 m²; RSX= 173.443,7 m²; NTS= 13.060,7 m²; DYT= 284,2 m²; DGT= 2.532,2 m²; DNT= 36,9 m²; TMD=1.901,1 m²) của 180 hộ gia đình và 03 tổ chức để thực hiện 13 công trình, dự án.

Thu hồi, giải phóng mặt bằng: Tổng số thu hồi: 133.302,1 m² đất (ONT/ODT = 3.743,4 m²; LUC= 37.925,3 m²; NHK= 67.292,6 m²; CLN= 6.147,7 m²; RSX= 16.096,7 m²; NTS = 195,3 m²; TMD = 1.901,1m²) của 93 hộ gia đình, cá nhân và 01 tổ chức để thực hiện 05 công trình, do người dân tự nguyện trả lại đất và do di chuyển thiên tai.

Gia hạn đất nông nghiệp: Gia hạn 15 GCN QSD đất nông nghiệp đã cấp cho 15 hộ gia đình. *Lũy kế từ đầu năm đến nay:* Gia hạn 96 GCN QSD đất nông nghiệp đã cấp cho 96 hộ gia đình tại các xã, thị trấn.

Tiến độ thực hiện dự án tổng thể xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai: Về việc triển khai công tác đo đạc, kê khai, đăng ký cấp Giấy chứng nhận đến nay đã thực hiện đo đạc địa chính hiện xong 15/21 xã, thị trấn; còn lại 06 xã đang đo đạc gồm: Phìn Ngan, Quang Kim, Sàng Ma Sáo, Bản Qua, Trinh Tường, A Lù (*phần diện tích Ngãi Thầu cũ*).

3. Công nghiệp, thương mại, xuất nhập khẩu, tài chính, tín dụng

3.1. Sản xuất Công nghiệp - TTCN

Giá trị sản xuất Công nghiệp - TTCN (*Bao gồm cả các DN trung ương quản lý*) tháng 8/2021 ước đạt: 438 tỷ đồng, lũy kế từ đầu năm đến nay ước đạt 2.520 tỷ đồng (*theo giá thực tế*), trong đó: Giá trị sản xuất TTCN trong tháng 8 ước đạt: 21,5 tỷ đồng, lũy kế từ đầu năm đến nay ước đạt: 192,2 tỷ đồng bằng 65% kế hoạch năm.

Phối hợp với Sở Công thương đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án cấp điện tại các xã: Pa Cheo, Phìn Ngan, Trinh Tường, Sàng Ma Sáo và Trung Lèng Hồ. Đồng thời chỉ đạo UBND các xã tuyên truyền, vận động người dân hiến đất GPMB và giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

3.2. Thương mại nội địa, thị trường

Do tình hình dịch bệnh Covid-19, UBND huyện đã chỉ đạo tạm ngừng hoạt động chợ phiên trên địa bàn và chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện phối hợp với các cơ sở TTCN trên địa bàn, các cơ sở kinh doanh thương mại hàng hóa thiết yếu đề xuất phương án phòng chống dịch bệnh Covid - 19 theo quy định.

Chỉ đạo lực lượng chức năng nắm bắt diễn biến quản lý thị trường, bình ổn giá, phòng chống buôn lậu và gian lận thương mại. Ước tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 8 đạt 86 tỷ đồng, lũy kế từ đầu năm đến nay đạt 875 tỷ đồng bằng 67% so với kế hoạch năm 2021.

3.3. Hoạt động xuất nhập khẩu

Theo số liệu báo cáo của Chi cục Hải quan Bát Xát, lũy kế từ đầu năm đến nay (*16/8/2021*). Tổng giá trị hàng hóa XNK trên địa bàn đạt 8.217.907 USD, trong đó: Giá trị hàng nhập khẩu: 7.782.544 USD; giá trị hàng xuất khẩu: 435.363 USD; hàng hóa chuyển cửa khẩu: 55.300 USD; hàng gửi kho ngoại quan: 4.278 USD

Lũy kế giá trị thu thuế đối với hàng hóa XNK đạt: 25,464 tỷ đồng

3.4. Tài chính, tín dụng

- Thu chi ngân sách:

+ Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tháng 8 năm 2021 đạt 15.059 triệu đồng, lũy kế 120.645 triệu đồng, đạt 14% KH tỉnh giao, đạt 12,2% KH huyện giao. Trong đó: Số thu do Chi cục thuế huyện thực hiện lũy kế là: 83.863,9 triệu đồng bằng 50,8% KH tỉnh giao và bằng 30,5% KH huyện giao.

+ Tổng thu ngân sách địa phương tháng 8 năm 2021 đạt 77.050,1 triệu đồng, lũy kế 600.067,3 triệu đồng, đạt 81 % KH tỉnh giao, đạt 57,9% KH huyện giao.

+ Tổng chi ngân sách địa phương tháng 8 năm 2021 đạt 91.428 triệu đồng, lũy kế 463.918 triệu đồng, đạt 63% KH tỉnh giao, đạt 44,8% KH huyện giao.

- Tín dụng: Hoạt động tín dụng trên địa bàn huyện đảm bảo an toàn, hiệu quả, các ngân hàng đã bám sát kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của huyện. Tổng nguồn vốn huy động ước đạt 1.225.335 triệu đồng. Tổng cho vay 768.548 triệu đồng. Tổng thu nợ đạt 720.612 triệu đồng. Tổng dư nợ đạt 1.342.235 triệu đồng.

II. Văn hóa - xã hội

1. Hoạt động giáo dục

Trong tháng UBND huyện đã ban hành quyết định tách 02 trường Tồng Sành, Bản Xèo thành 04 trường trong đó 02 trường Mầm non và 01 trường TH&THCS Bản Xèo, 01 trường PTDTBT TH&THCS Tồng Sành.

Tính đến ngày 15/8/2021, tỷ lệ phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS của huyện đạt: $1.087/1.480 = 73,4\%$ (833 học sinh đỗ và được xét duyệt hồ sơ vào các trường THPT các cấp; 05 học sinh nộp hồ sơ vào TT GDNN-GDTX tỉnh; 179 học sinh nộp hồ sơ vào Trung tâm GDNN-GDTX huyện; 70 học sinh nộp hồ sơ vào Trường Cao đẳng Lào Cai. Cấp THPT: Tổng số học sinh đỗ tốt nghiệp THPT 657/664; số học sinh đỗ nghề tương đương THPT là: 660/664 đạt tỷ lệ 99,4%; tỷ lệ học sinh đăng ký nguyện vọng học Trung cấp, cao đẳng, đại học chiếm tỷ lệ 66,36% (trong đó: Nguyện vọng học Đại học: 143, Cao đẳng: 105 (Cao đẳng chuyên nghiệp: 42; cao đẳng nghề: 63), Trung cấp nghề: 188).

Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới: Tổng số lớp, học sinh Mầm non, TH, THCS năm học 2021-2022 là 937 lớp, 21.823 học sinh (tăng 56 lớp và 260 học sinh so với năm học 2020-2021); Tổng số CBQL, GV, NV đến thời điểm 15/8/2021: 1.744 cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; còn thiếu 93 giáo viên. Trong năm 2021, tỉnh và huyện đã đầu tư xây dựng mới 25 công trình, tổng kinh phí 71.858 triệu đồng; sửa chữa cơ sở vật chất cho 28 đơn vị trường học với tổng kinh phí trên 22 tỷ đồng; Đầu tư mua sắm thiết bị phục vụ sinh hoạt và học tập chuẩn bị cho năm học 2021-2022 (1.391 bộ bàn ghế, 229 giường tầng, 100 bộ bàn ăn...) với tổng kinh phí 3,3 tỷ đồng.

2. Hoạt động văn hóa thông tin

- Công tác Thông tin -Tuyên truyền: Thường xuyên chỉ đạo tăng cường tuyên truyền các ngày lễ, ngày kỷ niệm, sự kiện lịch sử lớn của đất nước, của tỉnh và huyện; Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh Covid 19, phòng chống thiên tai, phòng chống dịch bệnh... Trong tháng đăng tải 62 tin, bài và 145 ảnh trên Cổng TTĐT huyện; phát 344 tin, bài trên hệ thống đài truyền thanh huyện, xã; Tuyên truyền trên pa no, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu: 51 cái; tuyên truyền trên xe lưu động về nội dung phòng, chống dịch covid-19: 21 buổi; đến hết ngày 11/8, toàn huyện huyện Bát Xát có 14.266/50.267 thuê bao cài đặt Bluzone, xếp thứ 4 trong toàn tỉnh.

- Lĩnh vực văn hóa, gia đình: Chỉ đạo triển khai Nghị quyết 06 về hỗ trợ đội văn nghệ tại điểm du lịch; triển khai và cập nhật thường xuyên công tác tổng hợp Cuộc thi ảnh nghệ thuật “Vẻ đẹp du lịch Bát Xát” năm 2021 (đã có 13 tác giả gửi tác phẩm với hơn 100 tác phẩm dự thi), cuộc vận động “Sáng tác ca khúc về Bát Xát” (có 03 tác giả gửi với 03 tác phẩm tham gia)

- Lĩnh vực Du lịch: Chỉ đạo cơ quan chuyên môn kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở lưu trú trên địa bàn huyện thực hiện các biện pháp an toàn phòng chống dịch Covid -19; đã triển khai họp đồng xây dựng bản đồ du lịch huyện và thiết kế tờ gấp với các đơn vị tư vấn để quảng bá du lịch huyện Bát Xát. Phối hợp với Đài Phát thanh & Truyền hình tỉnh Lào Cai quay phóng sự về Bát Xát dịp kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Lào Cai.

3. Hoạt động Y tế

Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19: UBND huyện tăng cường công tác chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh trên địa bàn huyện; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19, thực hiện nghiêm thông điệp 5k “**Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tụ tập - Khai báo y tế**”.

Tính đến hết ngày 20/8/2021, trên địa bàn huyện Bát Xát chưa ghi nhận ca bệnh dương tính với SARS-CoV-2. Công tác truy vết, phát hiện, cách ly các trường hợp liên quan đến ca bệnh COVID-19, người từ vùng dịch về địa phương được thực hiện chặt chẽ theo đúng quy định hướng dẫn của Bộ Y tế, kết quả cụ thể: Tính từ ngày 27/4 đến 08h00’ ngày 13/8/2021, tổng số người phải cách ly, theo dõi: 883 người (*26 người từ Trung Quốc về qua đường mòn, lối mở; 04 F0 đã điều trị ổn định chuyển từ Bắc Giang về; 18 F1; 555 F2; 148 người từ các vùng dịch trong nước trở về; 132 người hết thời gian các ly tập trung tiếp tục theo dõi từ 7-14 ngày*). Số hết thời gian cách ly, theo dõi: 848 người; đang cách ly 35 người.

Riêng từ ngày 24/7/2021 đến ngày 13/8/2021, tổng số người từ các vùng dịch trong nước về địa phương: 43 người, tất cả 43/43 đã được các ly theo đúng quy định và xét nghiệm âm tính.

Công tác khám chữa bệnh: Công tác khám chữa bệnh tại các cơ sở Y tế được duy trì thường xuyên. Tinh thần thái độ phục vụ người bệnh tại các cơ sở Y tế được duy trì thực hiện tốt. Trong tháng không có phản ảnh của người bệnh. Tổng số lượt khám chữa bệnh trong tháng: 15.282 lượt, lũy kế 110.686 lượt.

4. Công tác lao động chính sách người có công, chính sách xã hội

Công tác chính sách người có công: Thực hiện chi trả đầy đủ chế độ chính sách cho người có công, thân nhân người có công. Việc quản lý hồ sơ, theo dõi đối tượng được đảm bảo. Nhân kỷ niệm 60 năm ngày thảm họa da cam phòng đã thành lập đoàn thăm và tặng quà cho 26 đối tượng là người bị nhiễm CĐHH, kinh phí 26 triệu đồng. Tổng số tiền thu nộp ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa: lũy kế 73.600.000đ; đạt 28,3% kế hoạch.

Bảo trợ xã hội: Tổng số đầu tháng 8 là 1.071 đối tượng bảo trợ đang hưởng trợ cấp hàng tháng, phát sinh tăng tháng 8 là 09 đối tượng, phát sinh giảm trong tháng 8 là 06 đối tượng, cuối tháng 8 là 1.074 đối tượng. Quyết định hỗ trợ chi phí mai táng phí cho 11 đối tượng bảo trợ xã hội với tổng số tiền là 59,4 triệu đồng; Lũy kế: 58 đối tượng, kinh phí 313,2 triệu đồng.

Công tác xoá đói giảm nghèo: Tổ chức tập huấn và Ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021.

Công tác phòng chống tệ nạn xã hội: Đôn đốc duy trì 161 người uống Methadone. Đưa đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện thành phố Lào Cai 26 hồ sơ ; Lũy kế đạt 57/100 hồ sơ cai nghiện bắt buộc (đạt 57% KH tình giao).

Công tác Lao động việc làm, an toàn vệ sinh lao động: Tổng số có 44.696 lao động trên địa bàn; số đi làm việc ngoài địa phương 2.729 lao động. (Trong đó số lao động đã trở về 410 người, số lao động chưa về 2.319 người).

Công tác Đào tạo nghề: Tổ chức khai giảng lớp đào tạo nghề “Kỹ thuật xây dựng” cho lao động nông thôn. Rà soát nhu cầu việc làm, học nghề của sinh viên đã tốt nghiệp CĐ, ĐH và học sinh tốt nghiệp THCS, THPT.

III. Quốc phòng - an ninh và đối ngoại

1. Quốc phòng: Tiếp tục được củng cố và giữ vững, an ninh biên giới ổn định. Công tác quân sự địa phương thực hiện đảm bảo kế hoạch, chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, thông tin liên lạc trong suốt. Chuẩn bị một số điều kiện để tổ chức diễn tập phòng thủ huyện Bát Xát theo đúng kế hoạch đề ra.

2. An ninh, trật tự an toàn xã hội: An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; Các lực lượng chuyên môn, các địa phương triển khai tốt kế hoạch phòng chống tội phạm, giữ gìn ANTT trên địa bàn huyện.

3. Hoạt động đối ngoại, biên giới: Thực hiện tốt công tác đối ngoại tuân thủ đúng quy định, hoạt động đúng nội dung đã đăng ký

Công tác quản lý nhà nước về biên giới, cửa khẩu được thực hiện tốt theo quy định của 03 văn kiện pháp lý về biên giới Việt - Trung và các quy định hiện hành của pháp luật. Trong tháng UBND huyện phối hợp với huyện Kim Bình (Trung Quốc) thực hiện quy trình hội đàm, ký kết biên bản đề nghị Ủy ban liên hợp biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc phê chuẩn đối với công trình kè khu vực mốc 85(2) do Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng làm chủ đầu tư. Phối hợp với UBND thành phố Lào Cai chuẩn bị nội dung hợp tác thương mại để tổ chức họp trực tuyến với huyện Hà Khẩu (Trung Quốc) dự kiến tổ chức vào cuối tháng 8, đầu tháng 9 năm 2021.

IV. Cải cách hành chính, nội vụ, dân tộc, pháp luật, thanh tra

1. Công tác Tổ chức bộ máy, công chức, viên chức

Công tác bộ máy: Việc kiện toàn và thành lập mới các ban chỉ đạo, tổ công tác đã được thực hiện thường xuyên theo đúng quy định.

Công tác biên chế: Trong tháng đã thông báo tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện và đăng ký danh sách 05 thí sinh dự tuyển công chức năm 2021.

Công tác cán bộ, công chức, viên chức: Trong tháng đã ban hành quyết định bổ nhiệm lại 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý; điều động 91 viên chức do giải thể, thành lập trường (Trường Mầm non, Tiểu học &THCS Tòng Sành; Trường Mầm non, Tiểu học &THCS Bản Xèo); Tiếp nhận và điều động 01 viên chức thuộc sự nghiệp

giáo dục và đào tạo huyện Si Ma Cai, đến công tác tại sự nghiệp giáo dục và đào tạo huyện Bát Xát.

Công tác chế độ, chính sách: Thực hiện đảm bảo chế độ tiền lương chế độ chính sách cho cán bộ, CC, VC theo quy định: Quyết định nâng bậc lương thường xuyên cho 09 trường hợp; phụ cấp thâm niên vượt khung 01 trường hợp; Hợp đồng có thời hạn đối với 03 lao động; đồng ý cho 60 viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo liên hệ chuyển công tác.

Về công tác Đào tạo, bồi dưỡng: Đảm bảo kịp thời theo hướng chuẩn hóa cán bộ theo vị trí việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn được đào tạo. Triển khai đăng ký tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng.

Công tác xây dựng chính quyền: Thực hiện tốt các nhiệm vụ rà soát, đánh giá, sắp xếp lại cán bộ chuyên trách, công chức, cán bộ không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố được thực hiện theo đúng quy trình, đúng phân cấp, phù hợp với yêu cầu của công tác cán bộ và yêu cầu thực tế của từng xã, thị trấn.

Công tác Thi đua, khen thưởng: Trong tháng, đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen cho 01 tập thể và 01 cá nhân, Chủ tịch UBND tỉnh xét, tặng Cờ thi đua cho 05 tập thể, tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc cho 09 tập thể, Bằng khen cho 10 tập thể và 22 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua. Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen 08 tập thể và 133 cá nhân.

2. Công tác Cải cách hành chính

Đã ban hành nhiều Văn bản chỉ đạo tăng cường đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện Bát Xát như: Văn bản số 1299/UBND-NV ngày 16/8/2021 về việc tăng cường công tác CCHC trên địa bàn huyện Bát Xát năm 2021; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 13/8/2021 về đẩy mạnh công tác CCHC Nhà nước huyện Bát Xát; Báo cáo Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 26/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy mạnh thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

3. Công tác dân tộc, tôn giáo

Tôn giáo: Chỉ đạo thực hiện Quản lý tốt các hoạt động tôn giáo trên địa bàn huyện theo đúng quy định của pháp luật.

Dân tộc: Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc; chủ động nắm bắt tình hình vùng đồng bào DTTS trên địa bàn; vai trò người uy tín được phát huy tốt góp phần giữ vững trật tự an toàn xã hội, an ninh quốc phòng tại địa phương.

Thực hiện Quyết định 498/QĐ-TTg về triển khai đề án giảm thiểu tảo hôn và hôn cận huyết thống: Trong tháng, tiếp tục gửi tin nhắn cho 9.675 thuê bao, 67.725 tin nhắn đối tượng là phụ huynh, học sinh, thanh thiếu niên, nhân dân các xã, thị trấn về tuyên truyền phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống. Trong tháng 8 không có trường hợp tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống xảy ra.

4. Công tác tư pháp

Công tác tuyên truyền PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật: Trong tháng toàn huyện đã tổ chức tuyên truyền được 54 buổi cho 4.300 người nghe; tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh xã, thị trấn được 205 giờ cho hàng trăm nghìn lượt người nghe; Tuyên truyền qua băng rôn, khẩu hiệu với 84 băng rôn, khẩu hiệu.

Công tác hoà giải: Tổng số tổ hòa giải trên toàn huyện 176 tổ; Số hòa giải viên 881 người. Tổng số vụ việc hoà giải tiếp nhận là 14 việc, trong đó hoà giải thành 12 việc, hoà giải không thành 02 việc (lĩnh vực đất đai: 09, hôn nhân gia đình: 02, dân sự: 02, khác: 01)

Công tác chứng thực: Tiếp tục hướng dẫn thực hiện công tác chứng thực theo quy định của pháp luật. Cấp huyện: Thực hiện chứng thực bản sao từ bản chính: 20 bản; Cấp xã: Tổng số chứng thực: 4.805 việc, phí thu được là 24.768.000 đồng.

Thực hiện đăng ký, quản lý hộ tịch: *Cấp huyện*: 20 trường hợp trong đó: Cải chính hộ tịch: 18 trường hợp, xác định lại dân tộc: 02 trường hợp. *Cấp xã*: đăng ký khai sinh: 260 trường hợp; đăng ký kết hôn: 37 cặp; đăng ký khai tử: 30 trường hợp; đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch: 06 trường hợp. Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 57 trường hợp; cấp bản sao trích lục hộ tịch: 193 trường hợp.

Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản, kiểm tra, tự kiểm tra rà soát, thẩm định văn bản: Cấp xã tự kiểm tra, rà soát: 1.125 văn bản: Trong đó: (Văn bản hành chính 1.125 văn bản; Văn bản QPPL: 0; Văn bản hành chính có chứa QPPL: 0).

5. Công tác thanh tra, giải quyết đơn thư khiếu nại

Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được các cấp các ngành chú trọng giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong kỳ báo cáo tổng số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ báo cáo: 03 cuộc (Kỳ trước chuyển sang: 0 cuộc; thanh tra theo kế hoạch 0 cuộc, thanh tra đột xuất 03 cuộc) gồm: Thanh tra đột xuất công tác quản lý đất đai, xây dựng tại xã A Lù; thanh tra về các công trình xây dựng đường giao thông nông thôn các chương trình dự án giảm nghèo và công tác quản lý, sử dụng kinh phí dịch vụ môi trường rừng từ năm 2016 - 2020 tại xã Pa Cheo; thanh tra công tác quản lý đất đai và trật tự xây dựng tại xã Dền Sáng.

Công tác tiếp công dân: Toàn huyện tiếp 23 lượt, 25 người, 22 vụ việc trong đó: Tiếp thường xuyên: 22 lượt, 21 người; tiếp đột xuất: 01 lượt, 04 người.

- Tổng số đơn: 19 đơn, trong đó cấp huyện 9 đơn, cấp xã 10 đơn; 19/19 đơn đủ điều xử lý; đã xử lý giải quyết theo quy định 19 đơn/19 vụ việc thuộc thẩm quyền.

V. Các lĩnh vực đột phá

1. Phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao (Kết quả thực hiện các Đề án 01, Đề án 02 của Huyện ủy Bát Xát)

Trồng mới cây ăn quả: Đã hợp tác với Viện rau, cây ăn quả để triển khai các dự án trồng cây ăn quả trên địa bàn huyện, cụ thể: Quy hoạch vùng trồng:

- **Cây Xoài:** Trong năm 2021 đã quy hoạch vùng sản xuất tập trung tại 03 xã (Trịnh Tường, Nậm Chạc, A Mú Sung) có quy mô 100 ha với mật độ trung bình

500 cây/ha. Hiện nay người dân đã thực đào được 160,8 ha (155 hộ). Qua nghiệm thu có 71,25 ha (35.625 hộ) đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, còn lại không đạt yêu cầu kỹ thuật cần sửa lại. Đa số người dân đã thực hiện tốt các yêu cầu kỹ thuật về làm đất, đào hố và thực hiện đúng vùng quy hoạch đã định hướng trồng xoài. Tuy nhiên vẫn còn nhiều dân hộ đào hố không đúng kỹ thuật, không đúng vùng quy hoạch mà cơ quan chuyên môn đã định hướng, nhân dân triển khai còn nhỏ lẻ, manh mún chưa liền vùng, liền khoảnh. Người dân chưa thực hiện việc đào đường băng, việc theo dõi diễn biến rừng của một số xã thực hiện chưa đảm bảo, nhiều diện tích đất nhân dân canh tác cây hằng năm, cây lâu năm từ lâu nhưng vẫn đưa vào quy hoạch đất lâm nghiệp. Một số hộ dân vẫn còn tư tưởng trông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước, chưa cam kết đối ứng theo dự kiến nội dung của dự án. Vì vậy, năm 2021 chưa thể triển khai trồng cây xoài ngay được. Nếu triển khai ngay trong năm 2021 sẽ gặp rủi ro rất lớn do các yếu tố kỹ thuật chưa đảm bảo cho việc sinh trưởng, phát triển cho cây xoài.

- **Cây Lê VH6:** Năm 2021 triển khai quy hoạch trồng mới tập trung 50 ha tại thôn Kin Chu Phìn 2, xã Nậm Pung, đã quy hoạch xong vùng trồng. Hiện nay đã có 61 hộ đăng ký tham gia thực hiện với quy mô 19,95 ha. Để đảm bảo hiệu quả khi triển khai thực hiện dự án, trong thời gian tới UBND huyện tiếp tục chỉ đạo triển khai việc đăng ký trồng mới diện tích Lê trong vùng đã quy hoạch và kiểm tra cụ thể khu vực trồng của từng hộ trước khi triển khai cho các hộ làm đất, trồng cây.

- **Mô hình thâm canh cây ăn quả 02 mô hình** (Mô hình thâm canh Xoài diện tích 01 ha tại xã A Mú Sung, Mô hình thâm canh Lê diện tích 01 ha tại xã Nậm Pung): Phối hợp với Viện rau quả đã hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, cải tạo vườn cây ăn quả, đã cấp túi bọc quả, thuốc bảo vệ thực vật. Hỗ trợ hệ thống tưới tự động. Qua đánh giá năng suất Xoài thu tại vườn A Mú Sung đạt 15 tấn/ha cao hơn các diện tích đã cho thu hoạch khác 3 tấn/ha; Năng suất Lê đạt 5 tấn/ha cao hơn so với vườn Lê khác trên địa bàn xã Nậm Pung 2 tấn/ha.

- **Trồng rau trái vụ:** Diện tích năm 2021 đến nay thực hiện sản xuất 25 ha rau tại xã Y Tý. Hiện tại các đơn vị sản xuất và bà con nhân dân đang tiếp tục làm đất để trồng rau trái vụ.

- **Chăn nuôi ngựa hàng hóa:** Tính đến thời điểm hiện nay đã giải ngân được 3.570 triệu đồng cho 41 hộ, người dân đã mua được 203 con.

- **Phát triển chăn nuôi lợn đen bản địa:** Tổng số lợn đã tái đàn được: 897 con, kinh phí đã cho người dân vay là 5.500 triệu đồng.

- Đánh giá các mô hình triển khai tại các xã:

+ Mô hình Cây su su thực hiện 04 ha tại xã Pa Cheo; nhân dân đang tập trung thu hoạch, đến nay đã thu hoạch được 11.208 kg. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh nên việc tiêu thụ gặp rất nhiều khó khăn.

- Mô hình trình diễn các giống lúa:

+ Giống lúa Kiên Giang (Công ty cổ phần giống cây trồng Kiên Giang sản xuất): Quy mô 0,5 ha (xã Mường Vi 0,2 ha, Quang Kim 0,3 ha). Lúa đang giai đoạn đẻ nhánh rộ.

+ Giống lúa chất lượng cao DT 18 (Công ty cổ phần Thái Thành sản xuất): Quy mô 01 ha (xã Trịnh Tường 0,5 ha/2 hộ, Cốc Mỳ: 0,5 ha/5 hộ): Lúa đang giai đoạn làm đòng.

+ Giống lúa Thụy Hương 308 (Công ty cổ phần Vinaseed - Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam sản xuất): Quy mô 0,3 ha (xã Quang Kim: 6 sào, Thị Trấn: 3 sào, Bản Qua: 1 sào). Lúa đang giai đoạn đẻ nhánh rộ - đứng cái, cây sinh trưởng phát triển tốt, hiện tại chưa bị nhiễm sâu bệnh.

- Mô hình phục tráng giống lúa Ség Cù tại xã Mường Vi: Diện tích 5.000 m², lúa đang giai đoạn đẻ nhánh rộ - đứng cái, lúa sinh trưởng, phát triển tốt.

- Mô hình vườn ươm (Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện thực hiện) có diện tích 600 m², hiện nay đã hoàn thiện lắp đặt hệ thống tưới, chuẩn bị ươm giống cây.

2. Phát triển du lịch

Trong tháng đã phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khảo sát tuyến du lịch tâm linh tại Đền Mẫu và Cột cờ Lũng Pô. Việc triển khai Đề án thành lập Tổ quản lý du lịch huyện, đến thời điểm báo cáo đã tiếp nhận và phỏng vấn 6 ứng viên nộp hồ sơ xin làm việc, trong đó trình đề nghị hợp đồng với 02 ứng viên đạt tiêu chuẩn, để xem xét ra quyết định.

Chỉ đạo triển khai các bước để tiến hành đầu tư xây dựng 04 tuyến đi bộ xuống thác: Thác Xanh, Thác Đỏ, Thác Thiên Sinh, Thác Hồng Ngải; Chuẩn bị đầu tư nhà vệ sinh, hệ thống nước tại lán nghỉ trên tuyến leo núi Ky Quan San, Lào Thẩn tiến tới đảm bảo điều kiện công nhận điểm du lịch.

Trong tháng các chỉ tiêu về du lịch giảm mạnh do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19. Tổng lượng khách: Tháng 8, khách đến với Bát Xát là 1.005 lượt, lũy kế đến thời điểm báo cáo đạt 23.325 lượt người đạt 47% kế hoạch. Doanh thu ước đạt 1,2 tỷ đồng, lũy kế đến thời điểm báo cáo đạt 25,95 tỷ đồng, đạt 36% so với kế hoạch. Mức chi tiêu bình quân đạt 1.200.000đ/người/ngày.

3. Quản lý khai thác nguồn lực từ đất cho đầu tư phát triển

3.1. Thực hiện các dự án hạ tầng kỹ thuật tại các xã, thị trấn

Trong năm 2021, theo kế hoạch sẽ triển khai nâng cấp hệ thống đường giao thông, hành lang vỉa hè điện chiếu sáng, xây dựng bãi chôn lấp rác thải, cải tạo nâng cấp nghĩa trang tại thị trấn và trung tâm các xã. Hiện tại, các dự án về hạ tầng kỹ thuật tại thị trấn Bát Xát đều đã được khảo sát nghiên cứu và triển khai thực hiện theo kế hoạch. Tại các xã, một số dự án quan trọng UBND huyện giao đã giao các cơ quan khảo sát đề xuất danh mục thực hiện (trừ các dự án cải tạo nâng cấp nghĩa trang hiện chưa triển khai)

3.2. Thực hiện các dự án tạo quỹ đất

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, cụ thể:

(1). Dự án Tạo Quỹ đất Tổ 3 thị trấn Bát Xát; (2). Sắp xếp dân cư thôn An Thành 2, xã Quang Kim; (3). Dự án Mặt bằng tạo quỹ đất thôn Kim Tiến xã Quang Kim; (4). Dự án tạo quỹ đất thôn Phố Mới 1 xã Trịnh Tường; (5). Mặt bằng tạo quỹ đất tổ 7 thị trấn Bát Xát (kho lương thực cũ); (6). Dự án tạo quỹ đất tổ 6 thị trấn Bát Xát (sau trụ sở UBND thị trấn); (7). Hạ tầng kỹ thuật tuyến đường T5, T6,

T7 xã Trịnh Tường; (8). Tạo quỹ đất thôn Mường Hum xã Mường Hum huyện Bát Xát; (9). Dự án tạo quỹ đất tổ 5 thị trấn Bát Xát; (10). Dự án Hạ tầng kỹ thuật trung tâm xã Y Tý huyện Bát Xát; (11). Mặt bằng tạo quỹ đất tổ 7, thị trấn Bát Xát (trạm y tế thị trấn cũ); (12). Dự án Tạo quỹ đất Tổ 8; (13). Một số dự án khác: (1). Công trình: Sửa chữa nâng cấp đường 156B đoạn từ xã Bản Vược, Mường Vi, Bản Xèo đi xã Y Tý. (2). Đường tránh trung tâm cụm xã Trịnh Tường; (3). Công trình: Kè thoát lũ trung tâm thị trấn Bát Xát; (4). Công trình: Đường tỉnh lộ 156 (mốc 65) đi tổ 7 thị trấn Bát Xát; (5). Đường nối từ KM2+200 tỉnh lộ 158 đến đường tuần tra biên giới đoạn từ Bản Pho đến thôn Lũng Pô, xã A Mú Sung, huyện Bát Xát. (6). Nâng cấp tỉnh lộ 156 đoạn Tùng Sáng - Lũng Pô huyện Bát Xát. (7). Đường tỉnh lộ Km28+650 đi các thôn Kim Tiến, Làng Pẩn đi Quang Kim: (8) Đường từ xã Pa Cheo đi xã Phìn Ngan, huyện Bát Xát đoạn Km6+500-Km14+500 (Từ thôn Bản Giàng xã Pa Cheo đến thôn Khú Trù xã Phìn Ngan).

3.3. Kết quả thực hiện lĩnh vực tài nguyên môi trường

Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Công tác quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030: Đã hoàn thiện xin ý kiến Ban Thường vụ Huyện ủy, được Sở Tài nguyên và Môi trường cho ý kiến thẩm tra và đã được thông qua xin ý kiến Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp chuyên đề ngày 19/8/2021.

VI. Tiến độ triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Tỉnh ủy

(Phụ biểu I kèm theo)

Đánh giá chung:

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; cùng với sự đoàn kết, năng động trong chỉ đạo điều hành của Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đã giúp tình hình kinh tế - xã hội tháng 8 của huyện nhìn chung tiếp tục được duy trì ổn định và đạt được những kết quả khả quan như: Sản xuất nông nghiệp thực hiện đúng khung thời vụ; công tác trồng rừng mới đảm bảo theo kế hoạch đề ra; công tác bảo vệ rừng thực hiện có hiệu quả, không để xảy ra cháy rừng. Các hoạt động tài chính, tín dụng đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Các lĩnh vực giáo dục, văn hóa, thông tin được thực hiện tốt; công tác an sinh xã hội được chú trọng; y tế, đảm bảo an sinh xã hội được quan tâm và triển khai có hiệu quả. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Quan hệ đối ngoại duy trì ổn định; công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính đạt được nhiều kết quả tốt.

Tuy nhiên, tình hình kinh tế - xã hội của huyện vẫn còn một số khó khăn, tồn tại như sau:

- Tình dịch bệnh Covid -19 có diễn biến phức tạp cả số lượng người bị lây nhiễm và tốc độ lây nhiễm đã ảnh hưởng mạnh mẽ, sâu rộng tới nhiều lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực du lịch, sản xuất kinh doanh, lao động việc làm, xuất nhập khẩu...

- Công tác giải phóng mặt bằng một số dự án tạo quỹ đất còn chậm so với kế hoạch do người dân đòi hỏi cơ chế chính sách, giá đền bù dẫn đến tình hình thu ngân sách chậm và thấp so với kế hoạch.

- Tình hình diễn biến thời tiết phức tạp, nắng nóng xen kẽ các đợt mưa dông, lốc, sét xảy ra rải rác ở các nơi trên địa bàn huyện gây thiệt hại về nhà ở, hoa màu của nhân dân.

- Tình hình sâu bệnh hại trên một số cây trồng có diễn biến tăng mạnh cả về chủng loại bệnh và diện tích nhiễm ảnh hưởng đến năng suất các loại cây trồng.

(Phụ biểu II gửi kèm)

C. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRONG THÁNG 9 năm 2021

1. Nông, lâm nghiệp và phát triển nông thôn

- Chỉ đạo nhân dân chăm sóc tốt diện tích lúa, ngô và các cây trồng khác, chủ động phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, phòng chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc vận chuyển lợn, trâu, bò để phòng chống bệnh Dịch tả lợn châu phi bùng phát trở lại và bệnh Viêm da nổi cục xâm nhiễm vào địa bàn huyện.

- Chỉ đạo triển khai tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm Kỳ II năm 2021 theo kế hoạch và tiến độ đưa ra, phấn đấu 100% gia súc trong diện phải tiêm đều được tiêm phòng. Và triển khai tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng đợt II/2021 để đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp xử lý ao nuôi trồng thủy sản khi vào vụ thả nuôi mới và chăm sóc, phòng chống dịch bệnh cho đàn cá đã thả.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch BVR, PCCCR năm 2021, theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn huyện năm 2021. Kiểm tra, ngăn chặn các hành vi xâm hại, lấn chiếm rừng tự nhiên trồng Sa nhân. Phối hợp với Viện khoa học kỹ thuật Lâm nghiệp Việt Nam hoàn thành Chiến lược phát triển Lâm nghiệp huyện

Bát Xát giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện, đặt biệt là các xã hoàn thành xây dựng xã Nông thôn mới năm 2021, đảm bảo hiệu quả, thực chất.

- Chỉ đạo tổ chức trực 24/24 trong ngày mưa bão, triển khai thực hiện tốt các phương án phòng chống thiên tai. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, yêu cầu UBND các xã có biện pháp di chuyển kịp thời các hộ có nguy cơ sạt lở di chuyển ra khỏi vùng nguy hiểm đến nơi an toàn.

2. Xây dựng cơ bản, quy hoạch, đô thị, tài nguyên và môi trường

- Tiếp tục chỉ đạo các xã triển khai công tác làm đường GTNT trên địa bàn năm 2021. Chỉ đạo các đơn vị có liên quan tổ chức nghiệm thu công tác duy tu bảo

dưỡng các công trình cầu, đường liên xã, liên thôn để phục vụ nhu cầu đi lại và sản xuất của người dân trong mùa mưa lũ.

- Chỉ đạo các ngành đẩy nhanh tiến độ quy hoạch các dự án; chỉ đạo công tác quản lý quy hoạch đô thị; thẩm định hồ sơ cấp phép xây dựng các xã, thị trấn đã có quy hoạch được duyệt.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 27/11/2015 của Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo đối với công tác quản lý đô thị trên địa bàn tỉnh; Chỉ đạo Đội quản lý trật tự đô thị trường xuyên kiểm tra, phát hiện và tham mưu cho cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm các công trình xây dựng vi phạm.

- Chỉ đạo các ngành thường xuyên theo dõi, kiểm tra chất lượng các loại vật liệu, chất lượng thi công và nghiệm thu các công trình XDCB do BQL đầu tư xây dựng công trình huyện và UBND các xã, các chủ đầu tư.

- Tiếp tục chỉ đạo xử lý các trường hợp đang sử dụng đất có nhà ở và các công trình xây dựng khác trên đất nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Đôn đốc tiến độ thực hiện dự án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn huyện

- Tiếp tục tổ chức thực hiện lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2020 - 2030 đảm bảo phù hợp với nhu cầu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng tại địa phương và thống nhất giữa các quy hoạch ngành, lĩnh vực khác.

- Tăng cường công tác kiểm tra tình hình hoạt động khai thác khoáng sản của các đơn vị trên địa bàn huyện, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm.

- Hướng dẫn các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện thực hiện lập hồ sơ pháp lý về bảo vệ môi trường theo quy định; tổ chức thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện.

4. Khoa học và công nghệ

Tuyên truyền về chính sách khuyến khích ứng dụng khoa học và công nghệ. Tuyên truyền các quy định về chất lượng hàng hóa và nhãn hiệu sản phẩm hàng hóa đến cơ sở sản xuất, phối hợp với Sở KH-CN khảo sát một số mô hình ứng dụng KH-CN trên địa bàn huyện. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân lập hồ sơ đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ.

II. Văn hóa - xã hội

1. Văn hóa - Thông tin

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về lĩnh vực văn hoá năm 2021, trong đó trọng tâm là hướng dẫn tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của huyện năm 2021; đẩy mạnh công tác tuyên truyền chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện lịch sử trọng đại của đất nước và địa phương và công tác tuyên truyền phòng chống Covid - 19;

- Tập trung chỉ đạo đầu tư xây dựng, nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa cơ sở nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa của cộng đồng dân cư, tiếp tục đôn đốc thực hiện việc xây nhà văn hoá.

- Triển khai các nội dung thực hiện đề án Phát triển du lịch gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc huyện Bát Xát giai đoạn 2020- 2025 theo kế hoạch năm 2021.

2. Lao động – TBXH

- Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình UBND huyện giải quyết chế độ kịp thời cho các đối tượng NCC, thân nhân NCC khi hồ sơ đủ điều kiện theo quy định.

- Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn rà soát, lập danh sách hộ người có công, thân nhân NCC với cách mạng cần sửa chữa, làm mới nhà ở.

- Ban hành Thông báo phân công nhiệm vụ thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021 trên địa bàn huyện Bát Xát.

- Mở các lớp đào tạo nghề theo cho lao động nông thôn năm 2021 từ nguồn ngân sách huyện theo Đề án 4, Đề án 05 và ngân sách tỉnh cấp.

- Đôn đốc các xã, thị trấn thực hiện kế hoạch cai nghiện ma túy, phòng chống mại dâm, hỗ trợ phụ nữ bị buôn bán trở về năm 2021. Rà soát, lập danh sách đối tượng nghiện ma túy, mại dâm, nạn nhân bị mua bán, nghi bị mua bán năm 2021. Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

3. Y tế

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai công tác tiêm phòng vắc xin Covid-19 trong năm 2021.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh mùa hè như: Tiêu chảy, bệnh đường tiêu hoá, sốt rét...

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra giám sát, tuyên truyền phòng, chống thiên tai thảm hoạ. Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị sẵn sàng các phương án về nhân lực, thuốc, trang thiết bị Y tế cho công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

- Tăng cường kiểm tra, củng cố Y tế cơ sở, công tác duy trì xã đạt tiêu chí Quốc gia Y tế theo Quyết định 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2014 của Bộ Y tế.

4. Dân tộc

Tiếp tục triển khai thực hiện các quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 về Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số; Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 8/8/2017 về Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật và vận động đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”; Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện cấp một số ấn phẩm báo tạp chí cho vùng DTTS và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn; chính sách đối với Người có uy tín trong đồng bào DTTS theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg; Nghị quyết số 88/2019/QH14 phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

5. Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các trường tổ chức bồi dưỡng hè 2021 (từ 09/8/2021 đến 26/8/2021); Tuyển sinh bổ sung học sinh vào lớp 6 (đợt 2); Hướng dẫn chuẩn bị cho khai giảng năm học mới; Ban hành chỉ thị chỉ đạo nhiệm vụ năm học 2021-2022 Hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021-2022.

- Tổng kết năm học 2020-2021 và triển khai phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021-2022.

- Thống kê phân luồng học sinh sau THCS, số lượng học sinh đầu năm, duy trì số lượng theo quy định.

III. Quốc phòng - an ninh và đối ngoại

1. Quốc phòng - An ninh

Duy trì thực hiện nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp, chế độ nề nếp xây dựng chính quy, chấp hành kỷ luật, pháp luật của nhà nước. Duy trì giao ban 3 lực lượng. Quản lý nắm chắc tình hình trên địa bàn, kịp thời xử trí các tình huống có thể xảy ra.

Tăng cường nắm bắt tình hình tư tưởng nhân dân. Đẩy mạnh đấu tranh, truy quét các loại tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy, trộm cắp tài sản. Chủ động phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời hoạt động tôn giáo trái pháp luật, phụ nữ bỏ đi khỏi nơi cư trú, di cư tự do. Quản lý chặt chẽ hộ tịch, hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng, quản lý lao động làm thuê, rà soát đánh giá lực lượng công an xã có phương án kiện toàn thay thế đảm bảo thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối ngoại, biên giới: Thực hiện tốt công tác đối ngoại và quản lý biên giới trên địa bàn huyện.

IV. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, thực hành tiết kiệm chống lãng phí và tham nhũng

1. Công tác Tổ chức bộ máy, công chức, viên chức

- Thực hiện các thủ tục luân chuyển, điều động, tiếp nhận giáo viên, nhân viên các đơn vị trường học.

- Nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo. Tổng hợp, thẩm định nâng bậc lương trước thời hạn trình tỉnh phê duyệt.

2. Công tác Xây dựng chính quyền

- Thực hiện quy trình điều động cán bộ, công chức theo quy định.

- Thực hiện giao chỉ tiêu biên chế cán bộ, công chức cấp xã năm 2021.

- Phê chuẩn kết quả bầu các chức danh, xếp lương cho cán bộ xã sau bầu, thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã theo đúng quy định.

3. Công tác Thi đua, khen thưởng

- Ban hành kế hoạch phát động và triển khai phong trào thi đua “Đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực” năm học 2021 - 2022; ban hành kế hoạch phát động và triển khai phong trào thi đua “Toàn dân tham gia xây dựng và củng cố quốc phòng, an ninh vững chắc” năm 2021; Ban hành kế hoạch triển khai phong trào thi đua “Báo chí đồng hành xây dựng Lào Cai tiếp tục

trở thành tỉnh phát triển của vùng Trung du, Miền núi phía Bắc” giai đoạn 2021 - 2025.

- Đề nghị khen thưởng và giải quyết các đề nghị, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, cá nhân về TĐKT.

4. Công tác Tôn giáo, dân tộc

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng tiếp tục tăng cường công tác nắm tình hình việc sinh hoạt tôn giáo tại các địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của đạo Công giáo và Tin lành trên địa bàn huyện theo đúng quy định.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn huyện.

5. Công tác Cải cách hành chính

Triển khai các văn bản tổ chức thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2021; xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác Cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và các xã, thị trấn; kiểm tra đột xuất tình hình thực hiện 06/CT-UBND tỉnh Lào Cai tại các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện.

6. Lĩnh vực tư pháp

- Tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt công tác quản lý đăng ký hộ tịch, công tác tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, công tác chứng thực, trợ giúp pháp lý, công tác hoà giải cơ sở, công tác kiểm soát thủ tục hành chính, theo dõi công tác xử lý vi phạm hành chính.

- Chỉ đạo triển khai kế hoạch kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo thực hiện cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

7. Lĩnh vực thanh tra: Tăng cường công tác tuyên truyền luật khiếu nại, tố cáo đến mọi tầng lớp nhân dân hiểu biết chế độ chính sách pháp luật của nhà nước. Chỉ đạo các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác tiếp dân giải quyết đơn thư theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật tránh tình trạng dây dưa kéo dài, vượt cấp.

D. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ các đối tượng được hỗ trợ theo Nghị định số 68/NĐ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ.

2. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở ban, ban ngành của tỉnh đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nội dung tại Thông báo Kết luận số 119 -KL/TU, ngày 20/4/2021 của Tỉnh ủy Lào Cai.

3. Đề nghị UBND tỉnh bổ sung kinh phí hạ tầng cho các dự án nông nghiệp trung ương phân bổ như hệ thống tưới tự động, đường băng, đường vào khu sản xuất...

4. Đề giảm bớt khó khăn cho các em học sinh vùng cao, dân tộc thiểu số, biên giới, duy trì số lượng học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện: Đề

tỉnh có chính sách đặc thù hỗ trợ ăn trưa cho học sinh Tiểu học vùng cao tại các điểm trường.

Đối với các xã mới về đích nông thôn mới, chuyển từ vùng III về vùng I: Đề nghị tỉnh có cơ chế hỗ trợ cho các em học sinh về học phí, bảo hiểm y tế.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện; tình hình kinh tế - xã hội tháng 8 năm 2021; phương hướng nhiệm vụ trọng tâm tháng 9 năm 2021 trên địa bàn huyện Bát Xát./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT UBND huyện;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, Các chuyên viên;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Bình